

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU PHÚ  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 492/2019/HNGĐ-ST

Ngày 02-10-2019

V/v tranh chấp về ly hôn giữa  
chị H với anh N.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Thi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ngọc Bờ.

2. Ông Lê Trung Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 350/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 317/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Hồ Minh N, sinh năm 1982, địa chỉ cư trú: Tổ 13, ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 6 năm 2019 và trong quá trình hòa giải, xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim H trình bày:*

- Về hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện tiến tới hôn nhân và bắt đầu chung sống với nhau vào năm 2007, không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2013 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do đời sống chung không hòa hợp; được gia đình động viên hàn gắn nhưng

không thành; vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 02/2019 cho đến nay. Hiện vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Hoa yêu cầu giải quyết cho ly hôn với anh Nhựt.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Minh Nhân, sinh ngày 11/7/2008 và Hồ Thị Như Ý, sinh ngày 15/9/2013. Cháu Nhân đang do anh N nuôi dưỡng; cháu Như Ý đang do chị H nuôi dưỡng. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Như Ý, không yêu cầu anh N cấp dưỡng; chị H đồng ý giao cháu Nhân cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

*Theo bản tự khai đề ngày 25 tháng 6 năm 2019 và trong quá trình hòa giải, xét xử, bị đơn anh Hồ Minh N trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh N và chị H bắt đầu chung sống với nhau từ năm 2007, nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hòa hợp. Đến đầu tháng 02/2019 thì vợ chồng không còn chung sống với nhau cho đến nay. Nay anh N đồng ý ly hôn với chị H.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Minh Nhân, sinh ngày 11/7/2008 và Hồ Thị Như Ý, sinh ngày 15/9/2013. Anh N thống nhất giao cháu Như Ý cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nhân, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa: Chị H và anh N vẫn thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm: Photo chứng minh nhân dân; bản sao giấy khai sinh cháu Hồ Minh Nhân, Hồ Thị Như Ý; Biên bản ghi nhận ý kiến con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp của các đương sự là về ly hôn, bị đơn có địa chỉ thường trú tại địa bàn huyện Châu Phú, nên thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị H và anh N bắt đầu chung sống từ năm 2007, có tổ chức đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hòa hợp nên đã ly thân từ tháng 02/2019 cho đến nay. Nay vợ chồng không thể tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H và anh N thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Xét, quan hệ hôn nhân của chị H và anh N, Hội đồng xét xử nhận định: Chị H và anh N chung sống với nhau từ năm 2007, có tổ chức đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn là không phù hợp quy định pháp luật tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng. Thời gian chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ tháng 02/2019 cho đến nay. Tại phiên tòa, chị H và anh N đều yêu cầu giải quyết cho ly hôn, thể hiện anh chị đã không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu ly hôn với anh N là có cơ sở, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H nhưng do anh chị không đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh N.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh N có 02 con chung tên Hồ Minh Nhân, sinh ngày 11/7/2008 và Hồ Thị Như Ý, sinh ngày 15/9/2013. Chị H và anh N thống nhất giao cháu Hồ Thị Như Ý cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Hồ Minh Nhân cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét, cháu Như Ý hiện đang do chị H nuôi dưỡng và có nguyện vọng tiếp tục chung sống với chị H; cháu Nhân đang do anh N nuôi dưỡng và có nguyện vọng tiếp tục chung sống với anh N. Để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của các con, tạo điều kiện cho cháu Nhân và cháu Như Ý được ổn định tinh thần, sinh sống và học tập, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Hồ Thị Như Ý cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Hồ Minh Nhân cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị H, anh N đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh N đều không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Kim H và anh Hồ Minh N.

2. Về con chung:

Giao cháu Hồ Minh Nhân, sinh ngày 11/7/2008, cho anh Hồ Minh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao cháu Hồ Thị Như Ý, sinh ngày 15/9/2013, cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị H, anh N đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh N đều không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

6. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000

đồng tiền tạm ứng án phí chi H đã nộp theo biên lai thu số 0001457 ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Thi**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Bờ**

**Lê Trung Thành**

**Lê Thị Hồng Thi**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Thi**